

Số: 05

Ngày 02/02/2026

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

TÓM TẮT

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 05 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Luật Bảo hiểm tiền gửi.](#)
- [Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.](#)
- Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ.
- Văn bản dự thảo: Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.
- Giải đáp pháp luật: Xử phạt vi phạm hành chính trong kinh doanh vàng và ngoại tệ.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Luật Bảo hiểm tiền gửi [số 111/2025/QH15](#) được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định và an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng. Luật quy định rõ mục đích, nguyên tắc và chính sách của Nhà nước đối với hoạt động bảo hiểm tiền gửi, xác định đây là loại hình bảo hiểm bắt buộc đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nhận tiền gửi của cá nhân.

Luật xác định cụ thể quyền và nghĩa vụ của ba chủ thể chính gồm: Người được bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi và tổ chức bảo hiểm tiền gửi. Người gửi tiền được bảo đảm chi trả tiền gửi trong hạn mức khi phát sinh nghĩa vụ bảo hiểm. Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm nộp phí đầy đủ, cung cấp thông tin và phối hợp chi trả. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi có vai trò trung tâm trong việc thu phí, quản lý vốn, giám sát, chi trả tiền bảo hiểm và tham gia xử lý các tổ chức tín dụng gặp rủi ro.

Tiền gửi được bảo hiểm là tiền gửi bằng đồng Việt Nam của cá nhân tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, dưới nhiều hình thức hợp pháp. Một số khoản tiền gửi bị loại trừ khỏi phạm vi bảo hiểm như tiền gửi của cổ đông lớn, người quản lý, điều hành tại chính tổ chức tín dụng

đó hoặc các khoản mang tính đặc thù theo quy định của pháp luật.

Thông đốc Ngân hàng Nhà nước sẽ quyết định mức phí và phương thức áp dụng trong từng thời kỳ. Phí bảo hiểm tiền gửi được tính dựa trên số dư tiền gửi bình quân và nộp định kỳ, đồng thời có cơ chế miễn, hoãn, xử lý vi phạm đối với việc nộp thiếu hoặc chậm nộp phí.

Bên cạnh chức năng chi trả, tổ chức bảo hiểm tiền gửi còn được giao tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, xử lý tổ chức tín dụng yếu kém và xử lý các tình huống khủng hoảng, sự cố có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hệ thống ngân hàng. Tổ chức này được phép cho vay đặc biệt, mua trái phiếu, tham gia quản lý và thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật.

Luật có hiệu lực từ ngày 01/5/2026 và thay thế Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2012.

LUẬT BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

Ngày 10/12/2025, Quốc hội thông qua Luật Bảo vệ bí mật nhà nước [số 117/2025/QH15](#), quy định về bí mật nhà nước, bảo vệ bí mật nhà nước và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo Điều 2 của Luật, bí mật nhà nước là thông tin quan trọng chưa được công khai, nếu bị lộ hoặc mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc. Bí mật nhà nước được chứa đựng trong tài liệu (gồm cả văn bản giấy, văn bản điện tử), vật,

địa điểm, lời nói, hoạt động hoặc các dạng khác. Việc bảo vệ bí mật nhà nước là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Bí mật nhà nước được phân loại thành ba độ mật gồm: Tuyệt mật, Tối mật và Mật, căn cứ vào tính chất quan trọng của nội dung thông tin và mức độ nguy hại nếu bị lộ hoặc mất. Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục bí mật nhà nước.

Luật xác định rõ phạm vi bí mật nhà nước thuộc nhiều lĩnh vực trọng yếu như chính trị, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, kinh tế, khoa học - công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa, tổ chức cán bộ, thanh tra - kiểm toán...

Luật quy định chi tiết các hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước như: xác định độ mật, sao chụp, lưu giữ, bảo quản, vận chuyển, giao nhận, cung cấp và chuyển giao bí mật nhà nước trong nước và cho nước ngoài. Việc sử dụng, trao đổi bí mật nhà nước phải đúng thẩm quyền, đúng mục đích, có biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn và được kiểm soát chặt chẽ.

Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước là 30 năm đối với bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, 20 năm đối với bí mật nhà nước độ Tối mật và 10 năm đối với bí mật nhà nước độ Mật; có thể được gia hạn nếu việc giải mật vẫn gây nguy hại đến lợi ích quốc gia. Luật cũng quy định việc điều chỉnh độ mật, giải mật và tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước theo trình tự, thủ tục chặt chẽ nhằm bảo đảm không làm lộ, mất thông tin.

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2026.

LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁO DỤC

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục [số 123/2025/QH15](#) được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 có những điều chỉnh quan trọng so với Luật Giáo dục năm 2019.

Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, điều chỉnh cấu trúc hệ thống giáo dục quốc dân, tăng quyền điều hành cho Chính phủ. Theo đó, giáo dục nghề nghiệp được xác định rõ gồm: sơ cấp, trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và các chương trình đào tạo nghề khác; giáo dục đại học gồm đại học và sau đại học. Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và Khung trình độ quốc gia Việt Nam; quy định về thời gian, tiêu chuẩn cho từng trình độ đào tạo, khối lượng học tập tối thiểu các cấp học, trình độ của giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; thời gian, tiêu chuẩn, đối tượng, khối lượng học tập tối thiểu đối với chương trình giáo dục, đào tạo các ngành, nghề đặc thù thuộc lĩnh vực nghệ thuật, thể dục, thể thao và các lĩnh vực khác.

Luật cũng quy định thống nhất sử dụng một bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên toàn quốc do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định.

Nhà nước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 03 đến 06 tuổi; giáo dục tiểu học và trung học cơ sở là giáo dục bắt buộc.

Văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân thể hiện dưới dạng giấy hoặc sổ, có giá trị pháp lý như nhau, không phân biệt loại hình hay hình thức đào tạo.

Một điểm mới đáng chú ý khác là Luật bỏ bằng trung học cơ sở từ năm 2026. Học sinh học hết chương trình giáo dục tiểu học, chương trình giáo dục trung học cơ sở, đủ điều kiện theo quy định thì được hiệu trưởng nhà trường xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, chương trình giáo dục trung học cơ sở.

Đối với học sinh học hết chương trình giáo dục trung học phổ thông, đủ điều kiện theo quy định thì được dự thi, đạt yêu cầu thì được hiệu trưởng nhà trường cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông. Trường hợp học sinh không dự thi hoặc thi không đạt yêu cầu thì được hiệu

trưởng nhà trường cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông. Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông được sử dụng để đăng ký dự thi lấy bằng tốt nghiệp trung học phổ thông khi người học có nhu cầu hoặc để theo học giáo dục nghề nghiệp và sử dụng trong trường hợp cụ thể theo quy định của pháp luật.

Chính sách học phí, miễn học phí và hỗ trợ người học cũng có nhiều đổi mới. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập được miễn học phí; trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thì được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí.

Luật bổ sung quy định về thành lập Quỹ học bổng quốc gia trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Ngày 08/01/2026, Chính phủ ban hành [Nghị quyết số 01/NQ-CP](#) về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Chính phủ yêu cầu các cấp, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP cả nước năm 2026 phân đầu từ 10% trở lên gắn với giữ

vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn; phát huy sức mạnh đoàn kết, không ngừng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tự tin, tự lực, tự cường, tự chủ chiến lược, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt theo chủ đề "Kỷ cương trách nhiệm; chủ động hiệu quả; đổi mới sáng tạo; tăng tốc đột phá; tăng trưởng bền vững". Năm quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là quán triệt và thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội với tâm thế "chỉ bàn làm, không bàn lùi"; giữ đà, giữ nhịp và tăng tốc, bứt phá, bám sát thực tiễn

đồng thời ứng phó linh hoạt với những vấn đề phát sinh; đổi mới căn bản tư duy phát triển, phương thức quản trị và phân bổ nguồn lực; giải quyết hiệu quả các vấn đề trước mắt để tạo đà tăng trưởng, thực hiện các cải cách chiến lược, dài hạn để chuyển đổi mô hình phát triển, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển đất nước gắn với phân cấp, phân quyền, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phát triển kinh tế, xã hội, môi trường là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại là trọng yếu, thường xuyên.

Để thực hiện mục tiêu trên, Chính phủ đề ra 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định vĩ mô; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chuyển đổi căn bản mô hình tăng trưởng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng chiến lược; tạo đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; phát triển toàn diện văn hóa, xã hội; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường liên kết vùng, thực hiện hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế

đô thị; củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đối ngoại và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.

Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương ban hành chương trình, kế hoạch hành động trước ngày 20/1/2026; xây dựng kịch bản tăng trưởng theo quý và cả năm 2026; các địa phương rà soát, xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP năm 2026 theo 3 khu vực kinh tế, 21 ngành cấp 1 và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm theo từng quý, gửi Bộ Tài chính trong tháng 2/2026.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA NĂM 2026

Đây là nội dung của [Nghị quyết số 02/NQ-CP](#) ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

Nghị quyết nhấn mạnh quan điểm chuyển mạnh tư duy “quản lý” sang “kiến tạo, phát triển”, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, bảo đảm minh bạch, ổn định, chi phí tuân thủ thấp, phù hợp thông lệ quốc tế; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; kết nối, huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và chuyên gia trong đóng góp ý tưởng, sáng kiến.

Chính phủ đặt mục tiêu tiếp tục nâng cao thứ hạng của Việt Nam trên các bảng xếp hạng quốc tế quan trọng trong năm 2026, như: Phát triển bền vững (SDG) vào nhóm 50

nước đứng đầu; chỉ số quyền tài sản tăng ít nhất 3 bậc; chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu tăng ít nhất 1 bậc; chỉ số phát triển Chính phủ điện tử tăng ít nhất 2 bậc; hiệu quả logistics và năng lực phát triển du lịch tăng từ 4 bậc trở lên. Đồng thời, các chỉ số phản ánh cảm nhận của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của chính quyền các cấp liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh trong nước như PCI, PAR Index, SIPAS tiếp tục được cải thiện.

Nghị quyết cũng đặt mục tiêu tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để thúc đẩy doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, phấn đấu số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường năm 2026 tăng khoảng 15-20% so với năm 2025.

Để đạt được các mục tiêu trên, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp trọng tâm, gồm: Triển khai sâu sắc, toàn diện, quyết liệt những trụ cột thể chế nền tảng; tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo về sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chủ động khắc phục hạn chế, vướng mắc trong vận hành chính quyền cấp xã; tăng cường trách nhiệm, chủ động, kịp thời của các bộ, cơ quan được phân công làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các bộ chỉ số quốc tế; thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết này để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong đó, chú trọng vào hoàn thiện thể chế,

cắt giảm điều kiện kinh doanh, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, ưu tiên khơi thông nguồn lực về vốn, đất đai, hạ tầng, nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ thực chất doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giảm gánh nặng cho doanh nghiệp...

Nghị quyết yêu cầu, trước ngày 20/01/2026, các bộ, ngành, địa phương phải ban hành Chương trình, Kế hoạch hành động.

Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan báo chí cần chủ động hỗ trợ các bộ, cơ quan, địa phương tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết sâu rộng trong các ngành, các cấp và đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường sự theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông, báo chí về kết quả thực hiện Nghị quyết.

TÍN CHỈ CÁC-BON CHÍNH THỨC LÊN SÀN CHỨNG KHOÁN

Ngày 19/01/2026, Chính phủ đã ban hành [Nghị định số 29/2026/NĐ-CP](#) về sàn giao dịch các-bon trong nước, trong đó cho phép giao dịch tín chỉ các-bon trên hạ tầng chứng khoán.

Theo Nghị định, hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon được giao dịch là các loại được phép trao đổi theo quy định tại [Nghị định số 06/2022/NĐ-CP](#) ngày 7/1/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon được sửa đổi, bổ sung bởi [Nghị định số 119/2025/NĐ-CP](#).

Hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon phải được đăng ký tập trung trên Hệ thống đăng ký quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý trước khi lưu ký, giao dịch. Chỉ những hạn ngạch, tín chỉ đã được đăng ký, cấp mã và thuộc danh mục được phép giao dịch mới đủ điều kiện đưa lên sàn. Danh mục này, cùng với ngày giao dịch đầu tiên và ngày giao dịch cuối cùng của từng mã do Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông báo và cập nhật cho Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Về giao dịch trên sàn, chủ thể tham gia giao dịch chỉ được sử dụng 01 tài khoản giao dịch chứng khoán tại thành viên giao dịch các-bon để giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon theo nguyên tắc tách bạch, riêng biệt với các hoạt động giao dịch khác.

Thành viên giao dịch các-bon phải tách biệt các giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon, theo dõi riêng, hạch toán riêng, không được bù trừ chéo hoặc vay mượn tài sản với các hoạt động giao dịch khác. Các chủ thể tham gia giao dịch phải có đủ tiền khi đặt lệnh mua, đủ hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon khi đặt lệnh bán. Các giao dịch trên hệ thống giao dịch các-bon được thanh toán qua hệ thống lưu ký và thanh toán giao dịch các-bon trong cùng ngày giao dịch theo phương thức thanh toán tức thời theo từng giao dịch, không áp dụng theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm.

Nghị định cũng thiết lập cơ chế xử lý chặt chẽ đối với các giao dịch không đáp ứng điều kiện. Những giao dịch không đủ tiền, không đủ hạn ngạch, sử dụng mã không thuộc danh mục được phép hoặc phát sinh sau ngày giao dịch cuối cùng đều bị loại bỏ thanh toán.

Trong giai đoạn tổ chức vận hành thí điểm từ nay đến hết ngày 31/12/2028, các đơn vị vận hành sẽ không thu phí dịch vụ.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 19/01/2026.

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC LƯU TRỮ

[Nghị định 31/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 21/01/2026 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ, áp dụng cho các hành vi vi phạm liên quan đến nghiệp vụ lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.

Các hành vi liên quan đến tài liệu bí mật nhà nước hoặc chưa được quy định cụ thể thì áp dụng theo quy định pháp luật có liên quan

Về hình thức xử phạt, Nghị định quy định hai hình thức xử phạt chính là cảnh cáo và phạt tiền, cùng với hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề lưu trữ từ 03 đến 06 tháng. Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân là 30 triệu đồng, đối với tổ chức là 60 triệu đồng. Ngoài ra, Nghị định còn quy định nhiều biện pháp khắc phục hậu quả như buộc hoàn trả tài liệu, hủy bản sao trái phép, cải chính thông tin sai sự thật hoặc nộp lại khoản lợi bất hợp pháp.

Nghị định quy định cụ thể các hành vi vi phạm và mức xử phạt tương ứng trong từng khâu của hoạt động lưu trữ, bao gồm: các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lưu trữ; thu nộp hồ sơ, tài liệu; chỉnh lý tài liệu; bảo quản tài liệu; hủy tài liệu; sử dụng tài liệu lưu trữ; số hóa tài liệu; tạo lập cơ sở dữ liệu lưu trữ; quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ. Mức phạt được phân hóa theo tính chất, mức độ vi phạm và tỷ lệ sai phạm.

Nghị định cũng quy định rõ thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ, thuộc về Chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp, Thanh tra, Giám đốc Sở Nội vụ và một số chức danh khác theo phạm vi quản lý. Thẩm quyền xử phạt được xác định cụ thể về mức phạt tiền, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả.

Nghị định sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 08/3/2026.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 10 LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN AN NINH, TRẬT TỰ

Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự được Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo [Quyết định số 167/QĐ-TTg](#) ngày 26/02/2026 nhằm bảo đảm việc thi hành Luật được thực hiện kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trên phạm vi cả nước.

Kế hoạch xác định rõ mục đích, yêu cầu cụ thể hóa các nội dung công việc, tiến độ, thời hạn và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức liên quan trong thi hành Luật; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương trong quá trình triển khai. Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ; đồng thời chú trọng công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Một trong những nội dung trọng tâm của Kế hoạch là tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn xã hội. Bộ Công an, Bộ Tư pháp cùng các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình ở trung ương và địa phương phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ này.

Kế hoạch cũng yêu cầu tiến hành rà soát toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật trong phạm vi quản lý của từng bộ, ngành và địa phương nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kết quả rà soát phải được gửi về Bộ Công an trước tháng 6/2026.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG NHÀ GIÁO TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

[Thông tư số 01/2026/TT-BGDĐT](#) được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 20/01/2026, quy định thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt (trừ trường dự bị đại học) và trường trung học nghề công lập, thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội, nhằm bảo đảm cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Đối với các cơ sở giáo dục khác trong hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư phân định rõ thẩm quyền tuyển dụng. Theo đó, hiệu trưởng các trường dự bị đại học và một số trường đặc thù trực thuộc Bộ có quyền tuyển dụng nhà giáo thuộc phạm vi quản lý. Người đứng đầu các trường thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các cơ sở đào tạo chính trị ở địa phương cũng có thẩm quyền tương ứng. Riêng Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo tại các cơ sở giáo dục khác thuộc quyền quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đề án, kế hoạch tuyển dụng nhà giáo đã được phê duyệt trước ngày 01/01/2026 được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31/12/2026; sau

thời điểm này, việc tuyển dụng phải tuân thủ theo quy định mới của Thông tư.

PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH ĐỐI VỚI MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

[Thông tư số 05/2026/TT-BTC](#) được Bộ Tài chính ban hành ngày 22/01/2026, quy định về việc phân cấp thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Phạm vi điều chỉnh của Thông tư gồm nhiều lĩnh vực như: Hải quan, chứng khoán, dự trữ quốc gia, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, quản lý tài sản công, kế toán - kiểm toán, phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể, kinh doanh bảo hiểm, đầu tư trong và ngoài nước, quản lý khu công nghiệp - khu kinh tế, viện trợ nước ngoài cho Việt Nam, đấu thầu và đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Một số lĩnh vực như thuế, kho bạc, giá, thống kê và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

Việc phân cấp, phân quyền dựa trên nguyên tắc bảo đảm phù hợp với pháp luật hiện hành, năng lực chuyên môn và mô hình tổ chức của các đơn vị. Việc phân cấp phải gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, không được phân cấp tiếp nhiệm vụ đã được giao và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về kết quả

thực hiện. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Tài chính có quyền điều chỉnh nội dung phân cấp.

Người đứng đầu các cục, cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Tài chính được giao thẩm quyền phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên đề và trực

tiếp thực hiện kiểm tra chuyên ngành theo quy định pháp luật. Thông tư nêu rõ phạm vi, đối tượng và nội dung kiểm tra đối với từng lĩnh vực.

Thông tư số 05/2026/TT-BTC có hiệu lực thi hành từ ngày 22/01/2026.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT ĐẤU THẦU VỀ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ KINH DOANH

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, gồm 10 chương, 76 điều.

Dự thảo Nghị định quy định cụ thể các dự án đầu tư kinh doanh thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư như: dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt; dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước theo quy định của pháp luật về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch...

Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng quy định đầy đủ về quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế; quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án cần xác định số lượng nhà đầu tư quan tâm...

Dự thảo cũng quy định rõ quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt chỉ định nhà đầu tư.

Các dự án áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt gồm: Dự án có yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, biên giới lãnh thổ theo ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại; dự án có yêu cầu bảo đảm lợi ích quốc gia, thực hiện nhiệm vụ chính trị của quốc gia; dự án thuộc lĩnh vực chiến lược, dự án đầu tư phát triển trọng điểm, quan trọng quốc gia trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có yêu cầu thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ; dự án có yêu cầu đặc thù về thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển hoặc có điều kiện đặc thù.

DỰ THẢO THÔNG TƯ VỀ HOẠT ĐỘNG CHO THUÊ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP, CÔNG TY CHO THUÊ TÀI CHÍNH

Dự thảo Thông tư quy định về hoạt động cho thuê tài chính của công ty tài chính tổng hợp, công ty cho thuê tài chính gồm 4 chương, 34 điều, quy định chi tiết các điều kiện, quyền, nghĩa vụ của bên thuê tài

chính và bên cho thuê tài chính. Bên cạnh đó, dự thảo Thông tư cũng quy định chi tiết về lãi suất, trả nợ gốc và lãi, cơ cấu lại thời hạn trả nợ và các chi phí liên quan đến hoạt động cho thuê tài chính.

Dự thảo Thông tư quy định đồng tiền sử dụng trong cho thuê tài chính là đồng Việt Nam.

Đối với cho thuê tài chính bằng ngoại tệ, các bên phải đáp ứng các yêu cầu quy định trong Dự thảo. Bên

cho thuê tài chính phải được cấp phép kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối; thanh toán tiền nhập khẩu tài sản cho thuê tài chính với bên cung ứng bằng ngoại tệ. Bên thuê tài chính nhận nợ, thanh toán tiền thuê tài chính bằng ngoại tệ; sử dụng tài sản thuê để phục vụ sản xuất, kinh doanh; có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất, kinh doanh để trả nợ tiền thuê tài chính.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Các hành vi nào bị phạt tiền khi mua, bán ngoại tệ?

Trả lời: [Nghị định 340/2025/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 25/12/2025, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, có hiệu lực từ ngày 09/2/2026.

[Khoản 2 Điều 27](#) Nghị định này quy định phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Mua, bán ngoại tệ giữa cá nhân với nhau mà ngoại tệ mua, bán có giá trị từ 1 nghìn đôla Mỹ đến dưới 10 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương); mua, bán ngoại tệ giữa cá nhân với nhau mà ngoại tệ mua, bán có giá trị dưới 1 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương) trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần;

- Mua, bán ngoại tệ tại tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ

mà ngoại tệ mua, bán có giá trị từ 1 nghìn đôla Mỹ đến dưới 10 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương); mua, bán ngoại tệ tại tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ mà ngoại tệ mua, bán có giá trị dưới 1 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương) trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần.

- Thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ bằng ngoại tệ có giá trị dưới 1 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương) không đúng quy định của pháp luật trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần; thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ bằng ngoại tệ có giá trị từ 1 nghìn đôla Mỹ đến dưới 10 nghìn đôla Mỹ (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương) không đúng quy định của pháp luật.

2. Hỏi: Không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán bị chịu mức phạt tiền bao nhiêu?

Trả lời: Theo [điểm c khoản 2](#) Điều 28 Nghị định 340/2025/NĐ-CP, hành vi không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật sẽ bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

3. Hỏi: *Mua, bán vàng sẽ bị tịch thu toàn bộ khi nào?*

Trả lời: [Điểm a khoản 9](#) Điều 28 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định tịch thu số vàng đối với các hành vi vi phạm sau: Sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng nhưng không có giấy phép sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng; thực hiện xuất khẩu hoặc nhập khẩu vàng nguyên liệu, vàng miếng không có

giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật; hoạt động kinh doanh vàng khác khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật.

4. Hỏi: *Mức phạt tiền đối với hành vi hủy hoại tiền Việt Nam trái pháp luật?*

Trả lời: [Khoản 3](#) Điều 36 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng đối với hành vi hủy hoại tiền Việt Nam trái pháp luật.